

**Trophaco™**

Nhà sản xuất: Công ty Cổ phần Lorastad Việt Nam

Trên hướng dẫn sử dụng

**Viên nén Lorastadín 10mg**

**ĐIỀU BÀY:** 100g 1 vỉ x 10 viên

**CÔNG THỨC:** Cho 1 viên

Lorastadín 10mg

Tên khác: ..... 1 viên

(Lactose, Tinh bột, Cellulose vi tinh thể, Natri benzoat, Talc, Magnesi stearat)

**TÁC DỤNG:**

Lorastadín là thuốc kháng histamin 2 vòng có tác dụng kéo dài đối kháng chọn lọc trên thụ thể H<sub>1</sub> ngoại bào và không có tác dụng lên thụ thể thụ thể kinh trung ương. Lorastadín thuộc nhóm thuốc đối kháng thụ thể H<sub>1</sub> thế hệ thứ hai (không an thần).

Lorastadín có tác dụng làm nhẹ bớt triệu chứng của viêm mũi và viêm kết mạc dị ứng do giải phóng histamin. Lorastadín còn có tác dụng chống ngứa và nổi mề đay liên quan đến histamin.

Lorastadín không phân bố vào não khi dùng với liều thông thường, do đó không có tác dụng an thần, không gây buồn ngủ.

Lorastadín dùng ngày một lần, tác dụng nhanh, đặc biệt không có tác dụng an thần và thích hợp để điều trị viêm mũi dị ứng hoặc mề đay dị ứng.

**CHỈ ĐỊNH:**

Viên nén Lorastadín làm giảm triệu chứng của các bệnh sau:

- Viêm mũi dị ứng bao gồm: hắt hơi, sổ mũi, ngứa mũi.
- Viêm kết mạc dị ứng, ngứa và chảy nước mắt do dị ứng.
- Ngứa và mề đay do dị ứng.
- Các bệnh da do dị ứng khác.

**LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG:**

Người lớn và trẻ em từ 12 tuổi trở lên:

Đang 1 viên, 1 lần/ngày

Trẻ em: 2 - 12 tuổi

Trọng lượng cơ thể ≥ 30 kg: đang 1 viên, 1 lần /ngày

An toàn và hiệu quả khi dùng Lorastadín cho trẻ em dưới 2 tuổi chưa được xác định.

Người bị suy gan hoặc suy thận nặng (S<sub>cr</sub> bình thường creatinin < 30 mg/dl): đang liều 10 viên/lần/ngày hoặc 2 ngày uống 1 viên.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

- Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

**THẬN TRỌNG:**

Cần thận trọng với bệnh nhân suy gan.

Khi dùng Lorastadín, có nguy cơ khô miệng, đặc biệt ở người cao tuổi, và tăng nguy cơ sâu răng. Do đó, cần phải vệ sinh răng miệng sạch sẽ khi dùng Lorastadín.

**THỜI KỲ MANG THAI**

Chưa có những nghiên cứu chuyên sâu về sử dụng Lorastadín trong thai kỳ. Do đó chỉ dùng Lorastadín trong thai kỳ khi cần thiết, với liều thấp và trong thời gian ngắn.

**Traphaco™**

Mã số đăng ký Paten của Lorastadin Tổng

**ĐỌC KỸ CHO CON BÚ**

Lorastadin là chất chuyển hóa rất tốt vào sữa mẹ. Nếu cần sử dụng Lorastadin ở người cho con bú, chỉ dùng Lorastadin với liều thấp và trong thời gian ngắn.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:**

Khi sử dụng với liều ≤10mg/ngày không thấy xuất hiện những tác dụng không mong muốn.

Khi sử dụng Lorastadin với liều >10 mg hàng ngày, những tác dụng phụ sau đây có thể xảy ra:

*Thường gặp (ADR>1/100):* Đau đầu, khó ngủ

*Ít gặp (1/1000<ADR<1/100):* Chóng mặt, viêm kết mạc, khô mũi và mũi bết

*Hiếm gặp (ADR<1/1000):* Tiêu chảy, tiêu đệp thành, buồn nôn hoặc nôn, đau nhức khớp, đau răng, buồn nôn, chàm ngứa gan bết bình thường, ngoài ra có thể bị nổi mẩn đỏ, chóng mặt v.v.

*Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc*

**TƯƠNG TÁC THUỐC**

Clonidin, Katoconazol, Erythromycin làm tăng nồng độ Lorastadin trong huyết tương (Clonidin làm tăng 50%, Katoconazol làm tăng gấp 2 lần).

Việc tăng nồng độ Lorastadin trong huyết tương do tương phối hợp thuốc trên đây không có biểu hiện về mặt lâm sàng và không ảnh hưởng tới tình an toàn của Lorastadin.

**TÁC DỤNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE HOẶC VẬN HÀNH MÁY MÓC**

Không ảnh hưởng

**QUÁ LIỀU**

Ở người lớn, khi uống quá liều của Lorastadin (40 - 180 mg), có những biểu hiện: buồn ngủ, tiêu chảy, nhức đầu. Ở trẻ em khi uống quá liều (vượt 10 mg), có biểu hiện ngạt thở và đau bụng.

Đặc tính quá liều Lorastadin thường là dấu hiệu triệu chứng và hồi phục, hết đau ngực và đau vị không nào của dạ dày. Trường hợp quá liều Lorastadin cấp, gây nên tăng sinh to gan đã báo trước đã xảy ra ngay. Dùng than hoạt tính khi gây nên có thể giúp ngăn ngừa hấp thu Lorastadin. Nếu gây nên không kết quả hoặc không chỉ định (đối dụ người bệnh bị ngạt, co giật, hoặc thiếu phân xạ não), có thể tiến hành rửa dạ dày với dung dịch Natri clorid 0,9% và đặt ống nội khí quản để thông khí hô hấp định kỳ đã cấp.

Lorastadin không bị loại bằng thẩm tích máu.

**BẢO QUẢN:** Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

**HẠN DÙNG:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG**  
**NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN ĐOÀN VỊ KIẾN THẦY THUỐC**

**CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO**

73 Yên Ninh - Ba Đình - Hà Nội

Sản xuất tại: Ngõ 15, Đường Ngõ Đĩa, P. Hoàng Liệt, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội



*Phó Giám đốc*  
*Nguyễn Văn Sinh*